Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định

Phụ lục

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NAM ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định số: 1361/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND tỉnh Nam Định)

Đơn vị tính: ha

Số TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án	Vị trí bản đồ địa chính		Sử dụng từ các loại đất																			Ghi chú
			Số tờ	Số thửa	Tổng diện tích	LUC	LUK	HNK	CLN	NTS	LMU	SKC	DGT	DTL	DGD	DCK	DKV	ODT	ONT	PNK	MNC	SON	CSD	
I	**Danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất**				**109.77**	**98.55**	**0.21**	**0.80**	**0.19**	**0.76**	**3.37**	**0.02**	**2.39**	**2.87**	**0.29**	**0.11**	**0.08**		**0.08**	**0.02**			**0.03**	
1	**Đất quốc phòng**				**63.40**	**57.00**					**3.37**		**1.50**	**1.50**									**0.03**	
	Huyện Nam Trực				***60.00***	***57.00***							***1.50***	***1.50***										
	Xây dựng doanh trại Trung Đoàn BB8/Sư đoàn 395 giai đoạn (2022-2025)	xã Bình Minh	Nhiều tờ	Nhiều thửa	60.00	57.00							1.50	1.50										Thông báo 588-TB/TU ngày 12/7/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Nam Định
	Huyện Hải Hậu				***3.40***						***3.37***												***0.03***	
	Xây dựng Đồn Biên phòng Văn Lý	xã Hải Lý	28, 32, 33	28 (167, 218); 32 (1, 3); 33(14,15)	3.40						3.37												0.03	QĐ số 1304/QĐ-BQP ngày 21/4/2022 của Bộ Quốc Phòng
2	**Đất giao thông**				**2.88**	**2.24**							**0.18**	**0.45**					**0.01**					
	Huyện Nam Trực				***1.96***	***1.59***							***0.18***	***0.18***					***0.01***					
	Đường dẫn và đường bao quanh của dự án xây dựng khu tái định cư, khu dân cư tập trung xã Nam Toàn, huyện Nam Trực	xã Nam Toàn	Nhiều tờ	Nhiều thửa	1.96	1.59							0.18	0.18					0.01					NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Huyện Ý Yên				***0.92***	***0.65***								***0.27***										
	Cải tạo, nâng cấp mở rộng đường giao thông tuyến đường Bẩn và mở rộng tuyến đường trung tâm xã	xã Yên Bình	Nhiều tờ	Nhiều thửa	0.32	0.25								0.07										NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Yên Bình (đoạn từ QL 38 B đến QL 37 B) đường Tâng Bùng	xã Yên Bình	Nhiều tờ	Nhiều thửa	0.60	0.40								0.20										NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
3	**Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo**				**3.49**	**3.04**	**0.21**			**0.08**			**0.04**	**0.04**			**0.08**							
	Huyện Nam Trực				***0.37***		***0.21***			***0.08***							***0.08***							
	Mở rộng trường mầm non Hồng Quang (Xây mới lớp học trung tâm)	xã Hồng Quang	8	2761, 2762, 2763	0.16					0.08							*0.08*							NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Mở rộng trường tiểu học Nam Hồng	xã Nam Hồng	3	4497	0.21		0.21																	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Huyện Ý Yên				***2.54***	***2.46***							***0.04***	***0.04***										
	Xây dựng trường THCS	xã Yên Chính	13	290, 291, 292	1.54	1.52							*0.02*											NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Xây dựng trường mầm non	xã Yên Bình	26	359	1.00	0.94							*0.02*	*0.04*										NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Huyện Trực Ninh				***0.58***	***0.58***																		
	Mở rộng trường THCS	TT Cát Thành	9	4, 5, 127, 128	0.58	0.58																		NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
4	**Đất công trình năng lượng**				**1.00**	**1.00**																		
	Huyện Nam Trực				***0.40***	***0.40***																		
	Dự án cải tạo ĐZ 110KV Nam Ninh - Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	TT Nam Giang, xã Nam Dương, Bình Minh, Đồng Sơn, Nam Thái	Nhiều tờ	Nhiều thửa	0.40	0.40																		NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Huyện Mỹ Lộc				***0.60***	***0.60***																		
	Đường dây và TBA 110 KV Mỹ Trung	xã Mỹ Tân	Nhiều tờ	Nhiều thửa	0.60	0.60																		NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
5	**Đất cơ sở y tế**				**0.40**										**0.29**	**0.11**								
	Thành phố Nam Định				***0.40***										***0.29***	***0.11***								
	Dự án xây dựng trung tâm kiểm soát bệnh tật CDC vùng tại tỉnh Nam Định	Phường Lộc Hạ			0.40										*0.29*	*0.11*								NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
6	**Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng**				**1.11**	**1.11**																		
	Huyện Ý Yên				***1.11***	***1.11***																		
	Mở rộng nghĩa trang, nghĩa địa thôn Thân Thượng (thôn Thái Hòa cũ)	Xã Yên Thắng	25	9,8,23	0.71	0.71																		NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Mở rộng nghĩa trang nhân dân miền Minh Thắng	xã Yên Chính	9	5,8,9,12,13	0.40	0.40																		NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
7	**Đất cơ sở văn hóa**				**1.20**	**0.40**		**0.80**																
	Huyện Vụ Bản				***1.20***	***0.40***		***0.80***																
	Xây dựng khu tưởng niệm nhạc sĩ Văn Cao	xã Liên Minh	4b (BĐ mới 28, 29)	141 đến 150 (BĐ mới nhiều thửa)	1.20	0.40		0.80																NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
8	**Đất ở**				**36.29**	**33.76**			**0.19**	**0.68**		**0.02**	**0.67**	**0.88**					**0.07**	**0.02**				
8.1	**Đất ở tại đô thị**				**10.55**	**9.29**			**0.13**	**0.50**		**0.02**	**0.34**	**0.25**						**0.02**				
	Huyện Mỹ Lộc				***10.55***	***9.29***			***0.13***	***0.50***		***0.02***	***0.34***	***0.25***						***0.02***				

Số TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án	Vị trí bản đồ địa chính		Tổng diện tích	Sử dụng từ các loại đất																		Ghi chú
			Số tờ	Số thửa		LUC	LUK	HNK	CLN	NTS	LMU	SKC	DGT	DTL	DGD	DCK	DKV	ODT	ONT	PNK	MNC	SON	CSD	
	Dự án xây dựng Khu đô thị Đặng Xá thị trấn Mỹ Lộc có cơ sở hạ tầng	TT Mỹ Lộc	11	Nhiều thửa	10.55	9.29			0.13	*0.50*		*0.02*	*0.34*	*0.25*						*0.02*				NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
8.2	**Đất ở tại nông thôn**				**25.74**	**24.47**			**0.06**	**0.18**			**0.33**	**0.63**					**0.07**					
	Huyện Nam Trực				***7.04***	***6.48***			***0.06***	***0.05***			***0.18***	***0.20***					***0.07***					
	Xây dựng khu tái định cư, khu dân cư tập trung xã Nam Hoa, huyện Nam Trực	xã Nam Hoa	2	1963;1967	2.80	2.80																		NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Xây dựng khu tái định cư, khu dân cư tập trung xã Nam Toàn, huyện Nam Trực	xã Nam Toàn	1, 2	Nhiều thửa	4.24	3.68			*0.06*	0.05			0.18	0.20					*0.07*					NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Huyện Hải Hậu				***2.50***	***2.50***																		
	Xây dựng khu dân cư tập trung xã Hải Vân	xã Hải Vân	11	103-107; 181	2.50	2.50																		Điều chỉnh lại tờ thửa. Đã được phê duyệt KHSDĐ tại QĐ số 977/QĐ-UBND ngày 26/5/2022
	Huyện Ý Yên				***1.70***	***1.62***							***0.03***	***0.05***										
	Khu dân cư tập trung xã Yên Bình	xã Yên Bình	32	19,20,23,24,25,26	1.70	1.62							0.03	0.05										NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Huyện Mỹ Lộc				***10.00***	***9.52***				***0.13***			***0.02***	***0.33***										
	Dự án xây dựng Khu dân cư tập trung xã Mỹ Hưng có cơ sở hạ tầng	xã Mỹ Hưng	11	Nhiều thửa	10.00	9.52				0.13			0.02	0.33										NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Huyện Vụ Bản				**2.50**	***2.35***							***0.10***	***0.05***										
	Khu dân cư tập trung xã Hiển Khánh	xã Hiển Khánh	9 (BĐ mới tờ bản đồ 61)	85, 94, 98 (BĐ mới nhiều thửa)	2.50	2.35							0.10	0.05										NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Huyện Xuân Trường				***2.00***	***2.00***																		
	Khu tái định cư có cơ sở hạ tầng	xã Xuân Hòa	6	42-49(BĐ dồn điền là 42,50,45,56)	2.00	2.00																		NQ số 72/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
II	**Danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất**				**38.62**	**11.03**		**0.66**	**15.00**	**7.73**	**0.10**	**0.10**	**0.32**	**0.38**				**1.02**	**1.58**		**0.45**	**0.25**		
1	**Đất thương mại, dịch vụ**				**3.92**	**3.39**				**0.23**			**0.20**	**0.10**										
	Huyện Ý Yên				***0.43***	***0.20***				***0.23***														
	Đất thương mại, dịch vụ	xã Yên Đồng	29	26	0.20	0.20																		Phục vụ Đấu giá đất
	Đất thương mại, dịch vụ	xã Yên Lương	1	4	0.23					0.23														Phục vụ Đấu giá đất
	Huyện Xuân Trường				***0.13***	***0.13***																		
	Đất thương mại, dịch vụ	xã Xuân Thủy	5	49(142)	0.13	0.13																		
	Huyện Trực Ninh				***3.36***	***3.06***							***0.20***	***0.10***										Phục vụ Đấu giá đất
	Xây dựng cửa hàng xăng dầu của Công ty xăng dầu Hà Nam Ninh	Xã Trực Thắng	21	27	0.36	0.36																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đất thương mại dịch vụ	Xã Trực Thắng	21	20 - 35, 41, 42	3.00	2.70							0.20	0.10										Phục vụ Đấu giá đất
2	**Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp**				**4.14**	**3.35**							**0.10**	**0.24**							**0.45**			
	Huyện Trực Ninh				***4.14***	***3.35***							***0.10***	***0.24***							***0.45***			
	Xây dựng nhà máy sản xuất đồ chơi trẻ em và bao bì Carton Hoàng Anh	xã Liêm Hải	1	151, 152, 155, 156, 157, DTL	4.14	3.35							*0.10*	*0.24*							*0.45*			Điều chỉnh diện tích, loại đất tại QĐ số 2853/QĐ-UBND ngày 27/12/2021
3	**Đấu giá QSDĐ cho nhân dân làm nhà ở và CMĐ trong khu dân cư**				**30.56**	**4.29**		**0.66**	**15.00**	**7.50**	**0.10**	**0.10**	**0.02**	**0.04**				**1.02**	**1.58**			**0.25**		
	Huyện Ý Yên				***0.03***	***0.03***																		
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	xã Yên Bình	48	159	0.03	0.03																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Huyện Mỹ Lộc				***2.86***			***0.15***	***0.64***	***1.05***								***1.02***						
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại KĐT Mỹ Lộc	TT Mỹ Lộc	8, 16, 17, 9	Nhiều thửa	1.02													*1.02*						
	Chuyển mục đích đất vườn ao trong khu dân cư	Các xã, thị trấn	Nhiều tờ	Nhiều thửa	1.84			0.15	0.64	1.05														
	Huyện Giao Thủy				***20.68***	***0.99***		***0.46***	***13.00***	***5.04***	***0.10***		***0.02***	***0.04***					***1.03***					
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	xã Hồng Thuận	26	209	0.24	0.24																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	Xã Giao Tân	10	235; 225	0.55	0.55																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại Khu dân cư tập trung xóm 14	xã Hoành Sơn	25; 26	T25 (29); T26 (1; 12; 13)	0.50														0.50					
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	xã Giao Phong	1-IV; 9; 3-I; 6; 1-III	1-IV(11); 9 (73); 3-I(98); 6(51); 1-III(106)	0.72	0.10		0.46			0.10		0.02	0.04										NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại KDC tập trung xóm 4	xã Giao An	25	70	0.53														*0.53*					
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	xã Giao Lạc	12	99	0.10	0.10																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh

Số TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án	Vị trí bản đồ địa chính		Tổng diện tích	Sử dụng từ các loại đất																		Ghi chú
			Số tờ	Số thửa		LUC	LUK	HNK	CLN	NTS	LMU	SKC	DGT	DTL	DGD	DCK	DKV	ODT	ONT	PNK	MNC	SON	CSD	
	Chuyển mục đích đất vườn ao trong khu dân cư	các xã, thị trấn	Nhiều tờ	Nhiều thửa	18.04				13.00	5.04														
	Thành phố Nam Định				***0.97***			***0.05***	***0.60***	***0.32***														
	Chuyển mục đích đất vườn ao trong khu dân cư	các xã, phường	Nhiều tờ	Nhiều thửa	0.97			*0.05*	*0.60*	*0.32*														
	Huyện Xuân Trường				***0.72***	***0.42***				***0.20***		***0.10***												
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	xã Xuân Hòa	15	22	0.12					*0.12*														
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	xã Xuân Phú	24	41	0.10							*0.10*												
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	xã Xuân Thành	9;11	9(128,127); 11(180)	0.27	0.27																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	xã Xuân Thượng	10	269	0.09	0.09																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	xã Xuân Thủy	3; 19	3(4); 19(33)	0.14	0.06				0.08														NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Huyện Vụ Bản				***1.00***				***0.40***	***0.60***														
	Chuyển mục đích đất vườn ao trong khu dân cư	Các xã	Nhiều tờ	Nhiều thửa	1.00				0.40	0.60														
	Huyện Nam Trực				***0.75***	***0.10***			***0.36***	***0.29***														
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	Nam Thanh	12	16	0.05	0.05																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	Nam Lợi	9	179, 180	0.05	0.05																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Chuyển mục đích đất vườn ao trong khu dân cư	12 xã	Nhiều tờ	Nhiều thửa	0.65				0.36	0.29														
	Huyện Nghĩa Hưng				***0.55***														***0.55***					
	Giao đất tái định cư cho nhân dân làm nhà ở (tại khu TĐC xã Nghĩa Lạc)	xã Nghĩa Lạc	6a	1	0.10														***0.10***					Đã được phê duyệt tại KH năm 2022 tại QĐ số 977/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 nay đề nghị điều chỉnh lại tên để thực hiện việc giao đất cho các hộ TĐC
	Đấu giá QSDĐ và giao đất tái định cư cho nhân dân làm nhà ở (tại khu dân cư tập trung xã Nghĩa Lạc)	xã Nghĩa Lạc	6a	46-50	0.45														***0.45***					
	Huyện Trực Ninh				***3.00***	***2.75***																***0.25***		
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	Xã Trực Đại	3	1931, 1932	0.50	0.50																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	Xã Trực Đại	2	1431, 1432	0.07	0.07																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	Xã Trực Đại	3	SON	0.25																	0.25		
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	Xã Việt Hùng	6	2889	0.17	0.17																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	Xã Việt Hùng	8	4232	0.16	0.16																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	Xã Việt Hùng	3	1688	0.08	0.08																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	Xã Việt Hùng	8	4210	0.32	0.32																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	Xã Trực Hưng	2	3207	0.03	0.03																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở	TT Ninh Cường	7	93	0.17	0.17																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở và giao đất tái định cư	Xã Trực Hùng	3	260	0.25	0.25																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở và giao đất tái định cư	Xã Việt Hùng	3	1663, 1665, 1666	1.00	1.00																		NQ số 73/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh
	Tổng số				**148.39**	**109.58**	**0.21**	**1.46**	**15.19**	**8.49**	**3.47**	**0.12**	**2.71**	**3.25**	**0.29**	**0.11**	**0.08**	**1.02**	**1.66**	**0.02**	**0.45**	**0.25**	**0.03**	